

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-ST

Ngày: 20/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoàn

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Nguyễn Văn An

Ông Đỗ Đức Hùng.

Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thu Hương- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Sỹ Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 20/02/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2019/TLST-HS ngày 10/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HS ngày 06/02/2020 đối với bị cáo:

Vi Văn D, sinh năm 1989.

HKTT: Thôn N, xã Gi, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Vi Văn Đ, sinh 1964 và bà Vi Thị L– sinh năm 1963;

Có vợ là Hoàng Thị D, sinh 1991 và 01 con sinh năm 2014

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2019 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1- Chị Thái Thị L, sinh 1994. (vắng mặt)

HKTT: Thôn K, xã Ngọc Sơn, Thạch Hà, Hà Tĩnh

2- Chị Trương Thị Ngọc D, sinh 2001 (vắng mặt)

TQ: Thôn N, Châu Lộc, Quỳnh Hợp, Nghệ An.

3- Anh Nguyễn Quốc Đ, sinh 1994 (vắng mặt)

HKTT: Thôn A, xã Gia Lâm, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

4- Anh Vũ Tuấn A, sinh 1986 (vắng mặt)

HKTT: Hà Thượng, Thượng Lan, Việt Yên, Bắc Giang
5- Đỗ Văn N, sinh 1988 (vắng mặt)
HKTT: Phúc Lâm, Hoàng Ninh, Việt Yên, Bắc Giang
6- Anh Nguyễn Hữu D, sinh 1984 (vắng mặt)
HKTT: thôn M, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biên tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vi Văn D là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy.

Khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 11/10/2019, D đi đến công ty Fushan thuộc đường 6 – Khu công nghiệp Vsip, Từ Sơn, Bắc Ninh quẹt thẻ ra vào công ty do D đã nhật được từ trước rồi đi lên tầng 2 Khu nhà tiện ích của Công ty, đến có tủ đồ của công nhân, lúc này là thời điểm công nhân đã vào ca làm việc, không có người ở khu vực này, để ý xung quang khu vực không có ai D dùng tay vặn xoay các ổ khóa của 08 ngăn tủ. D đã lấy được 06 chiếc điện thoại di động tại các ngăn tủ có ký hiệu H64, H91, G115, cụ thể: Tại ngăn tủ H64, D lấy được 02 điện thoại gồm: 01 điện thoại điện thoại nhãn hiệu OPPO A39 của chị Thái Thị L; 01 điện thoại VIVO Y51 của chị Trương Thị Ngọc D. Tại ngăn tủ H91, D lấy được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 của Nguyễn Quốc Đ. Tại ngăn tủ G115, D lấy được 03 điện thoại di động gồm: 01 nhãn hiệu OPPO F1 màu trắng của anh Vũ Tuấn A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1 màu hồng của anh Đỗ Văn Nam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI của Nguyễn Hữu D rồi cất giấu vào hai bên túi quần của D đang mặc. Trên đường ra ngoài thì gặp lực lượng công an và bảo vệ công ty, biết là mình không thể che giấu được được hành vi trộm cắp tài sản của mình nên D đã xin được đầu thú với cơ quan công an, đồng thời tự nguyện giao nộp 06 điện thoại động mà D trộm cắp được đang để trong túi quần của D đang mặc cho lực lượng công an. Sau khi giao nộp cho lực lượng công an số điện thoại trộm cắp được, D cũng tự nguyện lấy ra từ túi quần sau bên phải đang mặc một túi nilon màu trắng, bên trong có 10 gói ma túy được bọc ngoài bằng giấy giao nộp cho cơ quan công an và thừa nhận số ma túy loại Heroine này là của D, mua trước đó vài ngày cất giấu trong người, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bản kết luận định giá tài sản số 102/KL-HĐĐG ngày 05/10/2019 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự thị xã Từ Sơn, kết luận:

- 01 điện thoại màu xanh, nhãn hiệu HUAWEI, đã qua sử dụng năm 2018 có giá trị 1.300.000 đồng;
- 01 điện thoại động Iphone 5 đã qua sử dụng 2013 có giá trị 1.000.000 đồng;

- 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu VIVO Y51 đã qua sử dụng 2017 có giá 950.000 đồng;

- 01 điện thoại di động màu hồng, nhãn hiệu OPPO F1 Plus đã qua sử dụng 2016 có giá trị 1.050.000 đồng;

- 01 điện thoại di động màu vàng, nhãn hiệu OPPO A39 đã qua sử dụng 2015 có giá trị 820.000 đồng;

- 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu OPPO F1 đã qua sử dụng 2017 có giá trị 1.500.000

Tổng giá trị tài sản của 06 chiếc điện thoại D trộm cắp được là 6.620.000 đồng.

Ngày 16/10/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh ban hành kết luận số: 643/KLGĐMT-P9, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 10 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu trắng có khối lượng 0,2849 gam; là ma túy, loại Heroine.*

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 10/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Vi Văn D ra trước Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo D đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp 06 chiếc điện thoại di động cũng như hành vi Tàng trữ 10 gói ma túy để sử dụng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn đã truy tố là đúng.

Người bị hại là chị L, chị D, anh Đ, anh Tuấn A, anh D và anh N đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra họ đã có lời khai đầy đủ. Tất cả người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị D trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 10/01/2020. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Vi Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vi Văn D từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; từ 15 tháng đến 18 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 24 tháng đến 30 tháng. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/10/2019.

Trách nhiệm dân sự: không xem xét giải quyết.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo D 01 điện thoại di động Oppo màu xanh, imel 86637604422617 đã qua sử dụng và 02 sim điện thoại số thuê bao 0367040502 và 0368483863

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Từ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; đơn trình báo của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 11/10/2019, tại tầng 2 Khu nhà tiện ích của Công ty công ty Fushan thuộc đường 6 – Khu công nghiệp Vsip, Từ Sơn, Bắc Ninh, bị cáo D đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 06 chiếc điện thoại trị giá 6.620.000 đồng gồm: 01 điện thoại điện thoại nhãn hiệu OPPO A39 của chị Thái Thị L trị giá 820.000 đồng; 01 điện thoại VIVO Y51 của chị Trương Thị Ngọc D trị giá 950.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 của Nguyễn Quốc Đ trị giá 1.000.000 đồng; 01 nhãn hiệu OPPO F1 của anh Vũ Tuấn A trị giá 1.050.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1 màu hồng của anh Đỗ Văn N trị giá 1.050.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI của Nguyễn Hữu D trị giá 1.300.000 đồng và có hành vi tàng trữ 10 gói Heroine có tổng khối lượng 0,2849 gam để sử dụng. . Do vậy, VKSND thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo D về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ cũng như xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây thiệt hại về tài sản cho người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Xét thấy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo được xác định là người chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người

thường sử dụng trái phép chất ma túy, không có chỗ ở, nghề nghiệp ổn định. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn là có căn cứ và phù hợp, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới giúp các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Do bị cáo không có tài sản gì, nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 01/12/2019, Cơ quan điều tra Công an thị xã Từ Sơn đã ra quyết định xử lý vật chứng số 102 trả lại điện thoại mà bị cáo D trộm cắp cho những người bị hại và người bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Oppo màu xanh, imel 86637604422617 đã qua sử dụng và 02 sim điện thoại số thuê bao 0367040502 và 0368483863 là của bị cáo D không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 điều 136; điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Xử phạt: Vi Văn D 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo D phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/10/2019

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. (Mặt trước có

ghi chữ: “Mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGD số 643/KLGD-PC09 ngày 16/10/2019 của PC09”)

Trả lại bị cáo D 01 điện thoại di động Oppo màu xanh, imel 86637604422617 đã qua sử dụng và 02 sim điện thoại số thuê bao 0367040502 và 0368483863

Về án phí: Bị cáo D phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Từ Sơn;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Hoàn

